TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 12 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/9/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Đình M, sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm x, thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình;

- Bị đơn: Chị Y D , sinh năm: 1991.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã Đ, huyện T, tỉnh KonTum;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Đình M và Chị Y D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Đình M và Chị Y D thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Anh Lê Đình M và Chị Y D không có con chung.

* *Về tài sản chung:* Các đương sự không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ chung:* Vợ chồng không nợ Nhà nước hoặc cá nhân nào.

* *Về án phí:* Áp dụng điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh M và chị D mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh M tự nguyện nộp thay tiền án phí cho chị D. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số: AA/2010/0004289 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. Như vậy Anh M còn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh KonTum;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND huyện T;
- CC THADS huyện T;
-UBND xã T,T,T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài